

CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC NEW SPACE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN KIẾN TRÚC NEW SPACE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NEW SPACE ARCHITECTURE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NEWSPACEARC .,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0107500157

3. Ngày thành lập: 07/07/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 17, ngõ 1, khu Cầu Đor, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0906070866

Fax:

Email: newspace@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	2395
2.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
3.	Bốc xếp hàng hóa Bốc xếp hàng hóa đường bộ	5224
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
5.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
6.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu - Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; - Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép;	4669
7.	Bán buôn tổng hợp	4690
8.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
9.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742

10.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ sơn, màu, véc ni trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ kính xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát sỏi và vật liệu xây dựng khác trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ gạch ốp lát, thiết bị vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh.	4752
11.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
12.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ giường, tủ, bàn, ghế và đồ dùng nội thất tương tự trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ dùng gia đình bằng gốm, sứ, thủy tinh trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác còn lại chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
13.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh; - Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
14.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
15.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
16.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
17.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
18.	Xây dựng nhà các loại	4100
19.	Xây dựng công trình công ích	4220
20.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
21.	Phá dỡ	4311

22.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
23.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
24.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
25.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
26.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
27.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
28.	Đại lý, môi giới, đấu giá	4610
29.	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo	4634
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình - Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; - Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; - Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự.	4649
31.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
32.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
33.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
34.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt) Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng	4931
35.	Vận tải hành khách đường bộ khác - Kinh doanh vận chuyển khách du lịch bằng xe ô tô - Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi	4932
36.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	4933
37.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
38.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng	9521
39.	Sửa chữa giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự	9524
40.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020

41.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan - Khảo sát địa chất công trình; - Khảo sát trắc địa công trình; - Thiết kế quy hoạch xây dựng; - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội, ngoại thất công trình; - Thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp; - Thiết kế công trình cấp - thoát nước; - Thiết kế điện - cơ điện công trình; - Thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng công trình; - Lập, thẩm tra dự án đầu tư xây dựng; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng; - Hoạt động đo đạc bản đồ; - Hoạt động thăm dò địa chất, nguồn nước; - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện: công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, công trình giao thông (cầu – đường bộ, công trình hạ tầng kỹ thuật); (Đáp ứng các điều kiện quy định tại điều 57 Nghị định 59/2015/NĐ-CP về quản lý dự án đầu tư xây dựng)	7110(Chính)
42.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng;	7120
43.	Quảng cáo	7310
44.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
45.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Hoạt động trang trí nội thất công trình;	7410
46.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
47.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
48.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng; - Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính); - Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu.	7730
49.	Dịch vụ hệ thống bảo đảm an toàn	8020
50.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
51.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
52.	Vệ sinh nhà cửa và các công trình khác	8129
53.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
54.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

Thời gian đăng từ ngày 07/07/2016 đến ngày 06/08/2016

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN TRUNG NGHĨA	Xóm Cây Thị, Xã Thịnh Đức, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	20.000	200.000.000	20,000	090971406	
			Tổng số	20.000	200.000.000	20,000		
2	VŨ NGỌC HOÀNG	Số nhà 19, tổ 23, Phường Phan Đình Phùng, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	30.000	300.000.000	30,000	091533519	
			Tổng số	30.000	300.000.000	30,000		
3	LÊ TRUNG KIÊN	Số nhà 45, tổ 1A, Phường Tân Lập, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50.000	500.000.000	50,000	090970668	
			Tổng số	50.000	500.000.000	50,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ TRUNG KIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 23/03/1987

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 090970668

Ngày cấp: 12/02/2014

Nơi cấp: THÁI NGUYỄN

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 45, tổ 1A, Phường Tân Lập, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 17, ngõ 1, Khu Cầu Đơ 4, Phường Hà Cầu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội